TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 04/2019/DS-ST
Ngày: 22 - 01 -2019
V/v tranh chấp Hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – chủ Tọa phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Mộng Thúy
Các Hội thẩm nhân dân:
1.Ông Nguyễn Thanh Hoàng
2. Ông La Văn Việt

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An.

Trong ngày 22 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 40/2019/TLST- DS ngày 09 tháng 01 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2019/QĐXX-ST ngày 11 tháng 01 năm 2019 giữa:

1.Nguyên đơn: **Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV**

Trụ sở: Tầng 2 Tòa nhà Ree, số 9, Đoàn Văn Bơ, phường 12, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: ông Lô Bằng Gi – CT. Hội đồng thành viên;

Người đại diện theo ủy quyền ông Giang là ông Lê Hiền Th – Trưởng phòng thu hồi nợ pháp lý – Trung tâm thu hồi nợ - Khối quản trị rủi ro.

Người đại diện theo ủy quyền ông Thảo: Bà Nguyễn Kim T, sinh năm 1996 (theo văn bản ủy quyền số: 582/UQTA- VH.18 ngày 18/12/2018) (vắng mặt)

2. *Bị đơn:* **Ông Nguyễn Văn Qu**, sinh năm 1984 (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp An Hòa, xã An Ninh Tây, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 19/12/2018 những lời khai tiếp theo tại Tòa án và tại phiên tòa do bà Nguyễn Kim T đại diện Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV trình bày:

Vào ngày 17/10/2015, ông Nguyễn Văn Qu có ký hợp đồng tín tụng số 20151023 – 700061 - 0048 với Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV vay số tiền là 45.456.960 đồng (Bốn mươi lăm triệu bốn trăm năm mươi sáu ngàn chín trăm sáu mươi đồng) với lãi suất thỏa thuận 3.75%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận tại hợp đồng, ông Nguyễn Văn Qu có trách nhiệm thanh toán số tiền là 84.174.000 đồng gồm cả gốc và lãi, trả chậm trong vòng 36 tháng, 35 tháng đầu mỗi tháng phải trả số tiền là 2.322.000 đồng tháng cuối trả 2.905.000 đồng. Thời gian trả đầu tiên vào ngày 01/12/2015. Thực hiện hợp đồng ông Qu đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV 13.134.000 đồng. Kể từ ngày 12/8/2018 đến nay, ông Qu không thanh toán bất cứ khoảng nào dù Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV đã nhiều lần nhắc nhở. Do đó bà đề nghị Tòa án buộc ông Qu phải trả cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV số tiền như sau: nợ gốc đến hạn là 40.827.293 đồng, tiền lãi 30.213.707 đồng. Tổng cộng số tiền yêu cầu ông Qu phải trả 71.041.000 đồng trong đó tiền gốc 40.827.293 đồng, nợ lãi là 30.213.707 đồng.

Bị đơn ông Nguyễn Văn Qu trình bày: xác nhận có nợ số tiền như Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV trình bày là đúng nhưng do hoàn cảnh khó khăn xin trả vốn 40.827.293 đồng ông không đồng ý trả lãi. Đồng thời ông xin có yêu cầu xin xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ pháp luật cần giải quyết trong vụ án: "*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*" vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Đức Hoà theo quy định Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS). Công ty tài chính TNHH một thành viên ngân hàng TMCP Việt Nam TV có quyền khởi kiện theo quy định tại Điều 186 BLTTDS, vụ kiện còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 184 BLTTDS. Ông Nguyễn Văn Qu có yêu cầu xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông.

[2] Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ và lời trình bày của Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV do bà Nguyễn Kim T đại diện trình bày tại phiên tòa thì thấy rằng giữa Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV với bên ông Nguyễn Văn Qu có ký kết hợp đồng

tín dụng số 20151023 – 700601 - 0048 ngày 23/1/2015; Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV cho ông Qu vay số tiền 45.456.960 đồng (Bốn mươi lăm triệu bốn trăm năm mươi sáu chín trăm sáu mươi đồng) lãi suất thỏa thuận 3,75%/tháng với mục đích vay tiêu dùng cá nhân. Thời hạn vay là 36 tháng, lãi và vốn chia đều cho mỗi tháng trả 2.322.000 đồng, tháng cuối cùng trả 2.905.000đồng. Quá trình vay ông Qu đã trả 13.134.000 đồng. Còn lại 71.041.000đồng nhưng ông Qu không có thiện chí trả nên Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV nhiều lần yêu cầu ông Qu trả nhưng không trả làm ảnh hưởng quyền lợi của Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV. Do đó cần buộc ông Quới trả cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV 71.041.000 đồng là phù hợp.

[3]Về án phí: ông Qu bị buộc thực hiện nghĩa vụ trả tiền nên phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 35, Điều 35, Điều 92, Điều 186, Điều 266, Điều 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự ;

Căn cứ Điều 91 và 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Pháp lệnh án phí lệ phí Tòa án và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 2014 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

1/Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV tranh chấp "Hợp đồng tín dụng" với ông Nguyễn Văn Qu.

Buộc ông Nguyễn Văn Qu trả cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV số tiền là 71.041.000 đồng (Bảy mươi mốt triệu không trăm bốn mươi mốt ngàn đồng) trong đó nợ gốc đến hạn là 40.827.293 đồng, tiền lãi 30.213.707 đồng khi án có hiệu lực.

Áp dụng Điều 468 Bộ luật dân sự tính lãi chậm thi hành.

2/Án phí: ông Qu phải nộp 3.552.050 đồng (Ba triệu năm trăm năm mươi hai ngàn không trăm năm mươi đồng) án phí DSST sung vào Ngân sách Nhà nước. Hoàn lại cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV tiền tạm ứng án phí 1.776.000 đồng theo biên lai số 3842 ngày 21/12/2018 tại Chi cục thi hành án huyện Đức Hòa.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mộng Thúy

Nơi nhận:
-Các đương sự;
-TAND Tỉnh Long An;
-VKSND huyện Đức Hòa;
-Chi cục THA huyện Đức Hòa;
-Lưu.